

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ SƠN CẨM**

Số: 100/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sơn Cẩm, ngày 12 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công khai số liệu thực hiện thu chi ngân sách xã Sơn Cẩm 6 tháng năm 2022**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN CẨM**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;*

*Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của Hội đồng nhân dân xã Sơn Cẩm về việc phê chuẩn dự toán thu chi ngân sách xã năm 2022;*

*Xét đề nghị của Ban tài chính xã,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công khai số liệu thu chi ngân sách xã 6 tháng năm 2022 với nội dung cụ thể như sau: (có biểu mẫu chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Ban tài chính có trách nhiệm thực hiện công khai cho các ban ngành đoàn thể sử dụng ngân sách, các đơn vị, bộ phận liên quan biết để tổ chức thực hiện.

**Điều 3.** Văn phòng HĐND và UBND, Ban tài chính, trưởng các ban ngành đoàn thể và các ông (bà) trưởng xóm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- ĐU-HĐND;
- Phòng TC-KH;
- Như điều 3;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Sỹ Bình**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÁ SƠN CAM

Biểu số 114/CKTC-NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÁ 6 THÁNG NĂM 2022

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán năm		Ước thực hiện 6 tháng		So sánh(%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
<b>TỔNG THU</b>	<b>4.270.000.000</b>	<b>6.447.780.000</b>	<b>10.919.050.920</b>	<b>10.661.864.708</b>	<b>256</b>	<b>165</b>
<b>I/ Các khoản thu 100%</b>	<b>180.000.000</b>	<b>180.000.000</b>	<b>131.722.000</b>	<b>131.722.000</b>	<b>73</b>	<b>73</b>
1. Phí, lệ phí	50.000.000	50.000.000	30.572.000	30.572.000	61	61
2. Thu lệ phí môn bài	90.000.000	90.000.000	71.500.000	71.500.000	79	79
3. Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp				-		
4. Đóng góp của nhân dân theo quy định				-		
5. Đóng góp tự nguyện xây dựng CSHTNT			8.000.000	8.000.000		
6. Thu kết dư NS năm trước				-		
7. Thu khác	40.000.000	40.000.000	21.650.000	21.650.000	54	54
8. Các khoản thu phạt khác						
<b>II/ Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>4.090.000.000</b>	<b>4.020.000.000</b>	<b>5.112.011.165</b>	<b>4.854.824.953</b>	<b>125</b>	<b>121</b>
1. Thuế TNCN từ đất	2.350.000.000	2.350.000.000	1.594.582.512	1.435.124.263		
2. Thuế TNCN từ hộ	350.000.000	350.000.000	61.677.226			
3. Tiền chậm nộp thuế			23.179.231			
4. Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	140.000.000	140.000.000	440.589.972	440.589.972		
5. Lệ phí trước bạ nhà, đất	550.000.000	550.000.000	2.863.267.084	2.863.267.084	521	521
6. Các khoản thu phân chia khác do tính quy định	700.000.000	630.000.000	128.715.140	115.843.634	18	18
6.1. Thuế giá trị gia tăng	700.000.000	630.000.000	128.715.140	115.843.634	18	18
<b>III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã</b>						
<b>IV. Thu chuyển nguồn</b>						
<b>V. Thu kết dư ngân sách năm trước</b>			<b>4.627.657.755</b>	<b>4.627.657.755</b>		
<b>VI/ Thu bổ sung ngân sách từ cấp trên</b>		<b>2.247.780.000</b>	<b>1.047.660.000</b>	<b>1.047.660.000</b>		<b>47</b>
1. Thu bổ sung ngân sách từ cấp trên		2.247.780.000	987.780.000	987.780.000		44
2. Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên			0	59.880.000		



Biểu số 115/CKTC-NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG NĂM 2022

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Dự toán			Ước thực hiện 6 tháng			So sánh		
		Tổng số	XDCB	Thường xuyên	Tổng số	XDCB	Thường xuyên	Tổng số	XDCB	Thường xuyên
	<b>Tổng chi</b>	<b>5.923.980.000</b>		<b>5.923.980.000</b>	<b>2.664.707.769</b>		<b>2.664.707.769</b>	<b>44,98</b>		<b>44,98</b>
1	Chi giáo dục	20.000.000		20.000.000	5.000.000		5.000.000	25,00		25,00
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ			-	0					
3	Chi y tế	5.000.000		5.000.000	0					
4	Chi văn hóa thông tin	35.000.000		35.000.000	34.998.000		34.998.000	99,99		99,99
5	Chi phát thanh, truyền thanh			-	0					
6	Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	24.996.100		24.996.100	99,98		99,98
7	Chi bảo vệ môi trường	-		-	0		0			
8	Chi các hoạt động kinh tế	25.000.000		25.000.000	14.785.000		14.785.000	59,14		59,14
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.527.780.000		5.527.780.000	2.475.346.569		2.475.346.569	44,78		44,78
10	Chi công tác xã hội	175.000.000		175.000.000	81.423.100		81.423.100	46,53		46,53
11	Chi khác	50.000.000		50.000.000	28.159.000		28.159.000	56,32		
12	Dự phòng ngân sách	61.200.000		61.200.000	0		0			



Biểu số 113/CKTC-NSNN

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG NĂM 2022**

<b>NỘI DUNG THU</b>	<b>DỰ TOÁN</b>	<b>ƯỚC TH 6 THÁNG</b>	<b>SO SÁNH (%)</b>
<b><u>TỔNG SỐ THU</u></b>	<b><u>5.862.780.000</u></b>	<b><u>10.661.864.708</u></b>	<b><u>182</u></b>
1. Các khoản thu xã hưởng 100%	180.000.000	131.722.000	<u>73</u>
2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	3.435.000.000	4.854.824.953	<u>141</u>
3. Thu bổ sung	2.247.780.000	1.047.660.000	<u>47</u>
- <i>Bổ sung cân đối</i>	2.247.780.000	987.780.000	<u>44</u>
- <i>Bổ sung có mục tiêu</i>		59.880.000	
4. Thu chuyển nguồn		4.627.657.755	
<b><u>TỔNG SỐ CHI</u></b>	<b><u>5.923.980.000</u></b>	<b><u>2.664.707.769</u></b>	<b><u>45</u></b>
1. Chi đầu tư phát triển			
2. Chi thường xuyên	5.862.780.000	2.664.707.769	<u>45</u>
3. Dự phòng	61.200.000		<u>0</u>

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ SƠN CẨM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 60/BC-UBND

Sơn Cẩm, ngày 30 tháng 7 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện công khai thu chi ngân sách xã 6 tháng năm 2022**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của HĐND xã Sơn Cẩm về việc phê chuẩn thu chi ngân sách xã Sơn Cẩm năm 2022;

UBND xã đã chỉ đạo Ban tài chính thực hiện công khai thu chi ngân sách xã quý 1 năm 2022 và kết quả thực hiện như sau:

- Đã thực hiện công khai thu chi ngân sách xã 6 tháng năm 2022 theo Quyết định số 100 /QĐ-UBND ngày 12/7/2022 của UBND xã Sơn Cẩm về việc công bố công khai số liệu thu, chi ngân sách năm 2022.

- Hình thức công khai: niêm yết tại trụ sở UBND xã, từ ngày 12/7/2022 đến hết ngày 30/7/2022.

Trên đây là báo cáo tình hình công khai quyết toán thu chi ngân sách xã Sơn Cẩm 6 tháng năm 2022.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH;
- TT ĐU-HĐND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Sỹ Bình**

**BIÊN BẢN**

**Xác nhận niêm yết công khai số liệu thu chi ngân sách  
của UBND xã Sơn Cẩm 6 tháng năm 2022**

Hôm nay, hồi 9 giờ 00 ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại UBND xã Sơn Cẩm chúng tôi gồm có:

1. Đồng chí: Nguyễn Sỹ Bình - Chủ tịch UBND .
2. Đồng chí: Nguyễn Văn Tiến - Phó chủ tịch UBND- Chủ tịch công đoàn.
3. Đồng chí: Phạm Thị Kiều Lan - Kế toán.
4. Đồng chí: Nguyễn Như Nguyệt Hằng - Kế toán.
5. Đồng chí: Vũ Thị Lệ Huyền - Văn phòng.

- Chủ tọa: ông Nguyễn Sỹ Bình

- Thư ký: bà Vũ Thị Lệ Huyền

\* **Nội dung:** Xác nhận niêm yết công khai số liệu thu chi ngân sách của UBND xã Sơn Cẩm 6 tháng năm 2022 với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Quyết định công khai kèm theo biểu công khai số liệu thu chi ngân sách xã 6 tháng năm 2022 của UBND xã Sơn Cẩm gồm các mẫu biểu số: 113/CKTC-NSNN; 114/CKTC-NSNN; 115/CKTC-NSNN.

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày 12/7/2022 đến hết ngày 30/7/2022.

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại trụ sở UBND xã Sơn Cẩm.

Biên bản lập xong hồi 09h30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua. /

THƯ KÝ



**Vũ Thị Lệ Huyền**



CHỦ TỌA

**Nguyễn Sỹ Bình**